| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – VĨNH LONG**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 287/2025/QĐST-HNGĐ | *Vĩnh Long, ngày 11 tháng 12 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 401/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N,** sinh năm 1990

Địa chỉ: Số E, ấp F, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh **Thạch Hoàng M** – sinh năm: 1994

Địa chỉ: ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Thạch Hoàng M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Thạch Hoàng M thống nhất xác định có 01 (một) người con chung tên Thạch Minh K, sinh ngày 11/7/2020 hiện nay đang sống chung với chị Nguyễn Thị N, sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị N và anh Thạch Hoàng M thống nhất giao cháu Thạch Minh K cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Thạch Hoàng M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Thạch Hoàng M thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Thị N và anh Thạch Hoàng M thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N$^{0}$ 0009801, ngày 18/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, số tiền còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho chị Nguyễn Thị N.

Anh Thạch Hoàng M không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Vĩnh Long;*
*- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;*
*- THADS tỉnh Vĩnh Long;*
*- UBND xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long;*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Văn Vui**